TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày: 15 - 8 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Xuân Luyện;

2. Ông Hoàng Đức Cường.

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

+ Trần Xuân D - sinh năm 1994; nơi ĐKHKTT, nơi ở: Thôn TT, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân Ng và bà Lê Thị T; có vợ: Trần Khánh L và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; đặc điểm nhân thân: Ngày 25/01/2011, bị Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng mang theo dao" ; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị N - sinh năm 1976 (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn Ư - sinh năm 1972; trú tại: Xóm 7, xã TH, huyện TN, tỉnh Nam Định; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Xuân B - sinh năm 1989; trú tại: Thôn LP, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Thành H - sinh năm 1993; trú tại: Thôn LP, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

2. Anh Trần Quốc Tr - sinh năm 1991; trú tại: Thôn 1 T, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

3. Ông Vũ Văn H - sinh năm 1978; trú tại: Thôn TT, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

4. Ông Phùng Mạnh Tr - sinh năm 1979; trú tại: Thôn TT, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

5. Chị Lê Thị H - sinh năm 1985; trú tại: Thôn LP, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

6. Bà Trần Thị Th - sinh năm 1977; trú tại: Xóm 13, xã TH, huyện TN, tỉnh Nam Định; vắng mặt,

7. Ông Nguyễn Thanh H - sinh năm 1965; trú tại: Tổ HP, phường TC, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Trần Xuân B hành nghề kinh doanh vận tải chở vật liệu. Mặc dù biết rõ Trần Xuân D không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định song khoảng tháng 5/2018, anh B vẫn thuê D lái xe và giao xe ô tô BKS 90C-07... cho D điều khiển, chở đá từ trong núi ra máng rót bờ sông Đáy để đổ đá lên thuyền. Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 13/11/2018, D điều khiển xe ô tô tải BKS 90C-07... đi từ đường 494C vào khu vực bãi chế biến đá của Công ty TNHH Vận tải Thủy Hải Long thuộc địa phận xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam để chờ lấy đá (1x2). Lúc này, trong bãi đá có xe ô tô tải BKS 90C-08... do anh Nguyễn Thành H điều khiển và xe ô tô tải BKS 90C-07... do anh Trần Quốc Tr điều khiển đang dừng đỗ song song sát cạnh nhau, đầu xe quay gần sát mép đường 494C, đuôi xe quay về hướng đống đá (1x2). D liền điều khiển xe ô tô BKS 90C-07... dừng đỗ song song sát cạnh bên trái cùng hướng với xe ô tô của anh H. Sau đó, D lên ca bin xe ô tô của anh H ngồi nói chuyện với anh H và anh Tr. Đến khoảng 06 giờ 25 phút cùng ngày, D xuống xe, đi bộ qua phía trước đầu xe ô tô của anh H về phía xe ô tô BKS 90C-07... rồi mở cửa trèo lên ca bin xe ô tô nổ máy, lùi xe về phía đống đá (1x2) để xúc đá. Lúc này, bà Nguyễn Thị N - sinh năm 1976, trú tại xóm 7, xã TH, huyện TN, tỉnh Nam Định đang đứng cạnh đống đá (1x2), phía sau đuôi xe ô tô của D và đang nói chuyện điện thoại. Trước khi lùi xe, D không quan sát phía sau xe ô tô nên không biết bà N đang đứng cạnh đống đá (1x2), ngay phía sau xe ô tô của mình, nên vẫn điều khiển xe ô tô lùi về phía sau, dẫn tới bửng sau đuôi thùng xe bên trái xe ô tô do D điều khiển xô vào bà N, làm bà N ngã ngửa trên mặt đất, sau đó bị toàn bộ bánh lốp sau và trước bên trái xe ô tô chèn qua người. Sau khi phát hiện sự việc, D cùng mọi người đưa bàN đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, song bà N đã tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 131/18/TT ngày 25/12/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định

- Sạt, rách, dập nát phần mềm nhiều nơi trên thi thể

- Chấn thương ngực, bụng nặng làm gãy nhiều xương sườn, gãy rời cột sống nhiều đoạn, vỡ xương chậu, dập vỡ và thoát vị nhiều nội tạng

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Nguyễn Thị N tử vong do mất máu tối cấp ở người có đa chấn thương nặng".

** Tài sản, vật chứng thu giữ:* 01 (một) xe ô tô tải BKS 90C-07... đã qua sử dụng; 01 bản đăng ký xe (bản phô tô); 01 (một) chứng nhận kiểm định, giấy bảo hiểm xe ô tô 90C-07...; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bị hư hỏng; 01 (một) đầu thu camera của Công ty TNHH Vận tải Thủy Hải Long có ghi lại hình ảnh có liên quan đến vụ tai nạn; 01 (một) bộ dây nguồn của đầu thu camera. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm đã sao hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn và lưu trong USB nhãn hiệu Kington.

** Về trách nhiệm dân sự:* Trần Xuân D và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Trần Xuân D và không có yêu cầu gì khác.

** Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô BKS 90C-07... và giấy tờ liên quan cho anh Trần Xuân B; trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn Ư; trả lại 01 đầu thu camera kèm theo bộ dây nguồn cho Công ty TNHH Vận tải Thủy Hải Long.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 22/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Trần Xuân D về tội "Vô ý làm chết người " theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân D phạm tội "Vô ý làm chết người". Áp dụng khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Trần Xuân D từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: Lưu tại hồ sơ vụ án 01 USB nhãn hiệu Kington.

- Bị cáo Trần Xuân D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo do hoàn cảnh gia đình bị cáo đang rất khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Trần Xuân D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 06 giờ 29 phút ngày 13/11/2018, tại bãi chế biến đá của Công ty TNHH Vận tải Thủy Hải Long thuộc địa phận xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; Trần Xuân D điều khiển xe ô tô tải BKS 90C-07... lùi về phía sau để đến vị trí đống đá (1x2) lấy đá. Do trước khi lùi xe, D không quan sát xung quanh cũng như phía sau xe, nên không phát hiện được bà Nguyễn Thị N đang đứng cạnh đống đá (1x2) phía sau xe ô tô của D và đang nói chuyện điện thoại, nên D vẫn điều khiển xe lùi về phía sau, dẫn đến bửng sau đuôi thùng xe bên trái xe ô tô do D điều khiển xô vào bà N, làm bà N ngã ngửa trên mặt đất, sau đó bị toàn bộ bánh lốp sau và trước bên trái xe ô tô BKS 90C-07... do D điều khiển chèn qua người, làm bà N bị tử vong.

[3] Hành vi nêu trên của Trần Xuân D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Trần Xuân D về tội "Vô ý làm chết người" theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và có ông ngoại được tặng thưởng Huân, huy chương kháng chiến; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính mà thời gian được coi là chưa

bị xử phạt vi phạm hành chính tính đến ngày phạm tội lần này đã quá nhiều năm. Bị cáo phạm tội lần đầu, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong, nay không còn yêu cầu, đề nghị gì; nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra xác định xe ô tô BKS 90C-07... cùng giấy tờ liên quan là tài sản hợp pháp của anh Trần Xuân B; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị N; 01 đầu thu camera và bộ dây nguồn đầu thu là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH Vận tải Thủy Hải LongCơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp và đại diện hợp pháp của bị hại là đúng pháp luật.

- Đối với 01 USB nhãn hiệu Kington lưu giữ hình ảnh về hành vi phạm tội của bị cáo, nay sẽ lưu tại hồ sơ vụ án

[6] Đối với Trần Xuân Bắc: Trần Xuân Bắc biết rõ Trần Xuân D không có giấy phép lái xe theo quy định n hưng vẫn giao xe ô tô tải BKS 90C-07... cho D điều khiển. Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bắc về hành vi "Giao xe ô tô cho người không có giấy phép lái xe". Qua nghiên cứu hồ sơ và trong quá trình xét xử vụ án , có căn cứ cho rằng có người khác thực hiện hành vi mà Bộ luật Hình sự quy định là tội phạm liên quan đến vụ án nhưng chưa được khởi tố vụ án , khởi tố bị can; nên Hội đồng xét xử Tòa án nh ân dân huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung và trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm để điều tra bổ sung làm rõ hành vi và ý thức chủ quan của Trần Xuân Bắc . Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã không nhất trí với việc Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung, nên đã chuyển trả hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm. Hội đồng xét xử kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm xem xét và xử lý về hình sự đối với hành vi nêu trên của Trần Xuân Bắc nếucó đủ cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân D phạm tội "Vô ý làm chết người".

+ Xử phạt bị cáo Trần Xuân D 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/8/2019).

Giao bị cáo Trần Xuân D cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Bị cáo Trần Xuân D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Xuân Cảnh